

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH HÀ GIANG**

1
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2021/HS-ST
Ngày 02 - 3 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Ông Đoàn Ngọc Vĩnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thỏa, ông Thào Mí Chá.

- Thư ký phiên toà: Bà Hồ Quỳnh Trang là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang tham gia phiên toà: Bà Đặng Thị Lài - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2021/TLST-HS ngày 02/02/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2021/QĐXXST-HS ngày 19/02/2021 đối với:

Bị cáo Hoàng Xuân P, sinh năm 1967, tại xã Đ, huyện Y, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Giáy; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng A S (đã chết) và bà Hồ Thị L (đã chết); có vợ: Hồ Thị R; sinh năm 1978 và có 06 con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không tốt (bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Y, tỉnh Hà Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng tại Quyết định số: 81/QĐ-UBND, ngày 03/12/2014; đã thi hành xong). Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Y theo quyết định bắt, tạm giam số 01/2021/HSST-QĐBTG ngày 05/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện Y. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Trợ giúp viên pháp lý; nơi công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- Bị hại: Ông Hoàng Văn H, sinh năm: 1963, trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Bà Hồ Thị R, sinh năm: 1978, trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- *Người phiên dịch tiếng dân tộc Giáy:* Ông Lâm Văn Nghiêm, trú tại: Thôn N, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 21/09/2020, Hoàng Xuân P sinh năm 1967, trú tại Thôn N, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hà Giang một mình điều khiển xe mô tô Honda Wave RSX, biển kiểm soát 23M1-15683 đến nhà của ông Hoàng Xuân T sinh năm 1962, trú tại thôn N, thị trấn Y, huyện Y để giúp chuẩn bị đám cưới cho con trai ông T, khi đi P mang theo 01 con dao loại dao bầu dài 33cm tính cả chuôi, bản rộng nhất 07cm, chuôi dao bằng kim loại, phần đầu nhọn mũi dao đã bị gãy và 01 bao tải dứa màu cam quấn quanh con dao rồi để lên giá để hàng ở trước yên xe máy (*mục đích là mang theo để hộ làm cơm đám cưới*). Tại nhà ông T, P có gặp anh trai là Hoàng Văn H sinh năm 1963 trú cùng thôn với P, trong thời gian ở nhà ông T, P và H không nói chuyện và không xảy ra mâu thuẫn gì. Sau khi ăn cơm xong khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày P đi xe máy về nhà, khi đi đến đoạn đường dân sinh rẽ vào nhà P, do trời mưa đường trơn trượt nên P xuống dắt xe máy, khi về cách nhà khoảng 50m, do đã có mâu thuẫn với nhau từ trước trong việc tranh chấp đất nên Hoàng Văn H đi bộ phía sau vượt lên trước mặt chửi rồi dùng tay, chân, đấm, đá vào người P, nên P đã lấy con dao P mang theo để ở giá để hàng ở trước yên xe máy dùng tay phải cầm dao chém nhiều phát trúng vào phần đầu, tay và bụng của H, H cũng dùng tay cầm vào cổ tay P đang cầm dao để giằng co, trong khi đang giằng co với H, P có gọi vợ là Hồ Thị R sinh năm 1978 thì vợ P đi bộ từ trong nhà ra can ngăn, sau đó P cầm dao và bảo R dắt xe máy đi về, khi R đang dắt xe máy thì H dùng tay cầm vào cổ R nên P kéo H ra và đẩy H xuống dưới ta luy âm cạnh đường rồi đi về nhà đến khoảng 17 giờ cùng ngày H được người nhà đưa đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Y sau đó con trai của H là Hoàng Thế H, sinh năm 1995 đến Công an huyện Y để trình báo sự việc.

Sau khi tiếp nhận sự việc, ngày 22/09/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã tiến hành điều tra vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số: 141/TgT ngày 12/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Giang kết luận:

“ 1. *Dấu hiệu chính qua giám định*

- *Phẫu thuật thăm dò ổ bụng: 11%.*

- *Sẹo 1: Vùng trên cung mày phải, kích thước nhỏ: 03%.*

- *Sẹo 2: Vùng đỉnh phải, kích thước nhỏ: 01%.*

- Sẹo 3: Vùng đỉnh, kích thước nhỏ: 01%.
- Sẹo 4: Vùng đỉnh trái, kích thước nhỏ: 01%.
- Sẹo 5: Vùng thái dương - đỉnh trái, kích thước nhỏ: 01%.
- Sẹo 6: 1/3 mặt trên ngoài cánh tay trái, kích thước trung bình: 02%.
- Sẹo 7: 1/3 giữa mặt sau cánh tay trái, kích thước trung bình: 02%.
- Sẹo 8: Khoảng liên sườn 8-9 bên trái, kích thước nhỏ: 01%.
- Vết thương 1 (vết dẫn lưu): Vùng hạ sườn trái, kích thước nhỏ: 01%.
- Sẹo 9: Đường trắng giữa trên rốn (Sẹo phẫu thuật): Đã đánh giá tỷ lệ tổn thương tại phân phẫu thuật thăm dò ổ bụng.

2. Căn cứ bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 22% (hai mươi hai phần trăm).

3. Cơ chế hình thành vết thương

- Sẹo 1, sẹo 2, sẹo 3, sẹo 4, sẹo 5: Do vật có cạnh sắc tác động với một lực mạnh hoặc có vật cản, hướng vuông góc với mặt da trên nền xương cứng gây nên rách da, để lại sẹo, không tổn thương xương.
- Sẹo 6, sẹo 8: Do vật có cạnh sắc tác động một lực mạnh hoặc có vật cản, hướng dọc theo trục cơ thể gây nên rách da, để lại sẹo, không tổn thương xương.
- Sẹo 7: Do vật có cạnh sắc tác động một lực mạnh hoặc có vật cản, hướng chéo chéo từ dưới lên trên, từ trước ra sau gây nên rách da, để lại sẹo, không tổn thương xương.
- Sẹo 9, vết thương 01: Do phẫu thuật”.

Tại Kết luận giám định số: 6957/C09-TT3 ngày 16/11/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận:

“ 1. Trên con dao (ký hiệu M1) gửi giám định có máu người; vì lượng dấu vết ít, chất lượng dấu vết kém nên không phân tích được kiểu gen.

2. Trên chiếc áo (ký hiệu M2) gửi giám định có máu người là máu của Hoàng Văn H.

3. Lưu kiểu gen (AND) theo hệ Identifiler của Hoàng Văn H tại Viện Khoa học hình sự - Bộ công an.”

Vật chứng của vụ án gồm: 01 áo phông màu trắng, trên áo có nhiều vết màu nâu đỏ nghi là máu; 01 mảnh vải màu trắng có nhiều vết thấm màu nâu đỏ nghi là máu; 01 quần đùi màu đen xám có họa tiết kẻ ca rô; 01 quần vải dạng quần dài màu xanh, trên quần vải có bám dính nhiều chất màu nâu vàng dạng bùn đất thu giữ của bị hại Hoàng Văn H. 01 áo đen dài tay, loại áo nam giới, trên áo có bám dính nhiều chất bẩn màu vàng nâu dạng đất bùn; 01 quần dài màu xanh, loại quần nam giới, trên quần có bám dính nhiều chất bẩn màu vàng nâu

dạng đất bùn và chất màu nâu đỏ nghi là máu; 01 mũ bảo hiểm, trên mũ có chữ Napoli và số 8, ở phần kính có bám dính chất màu nâu đỏ nghi là máu; 01 đoạn cây nứa dài 106cm, đường kính 16cm, một đầu cây bị vỡ bám dính nhiều chất bẩn; 01 xe mô tô Honda Weve RSX sơn màu đỏ đen biển kiểm soát 23M1 – 15683; 01 con dao tông dài 41cm tính cả chuôi dao, bản rộng nhất là 07cm, chuôi dao bằng gỗ; 01 con dao dài 52,5 cm loại dao thái chuôi có bản rộng nhất là 07cm; 01 con dao bầu dài 34cm bản rộng nhất 06cm, chuôi dao bằng gỗ và 01 con dao bầu dài 32cm bản rộng nhất là 07cm thu giữ của bị cáo Hoàng Xuân P. Quá trình điều tra xét thấy các vật chứng trên không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu theo Quyết định xử lý vật chứng số: 02/QĐ, ngày 06 tháng 01 năm 2021.

Đối với vật chứng là 01 dấu vết màu nâu đỏ nghi là máu thu giữ tại hiện trường; 01 đôi dép nam màu đen đã qua sử dụng; 01 mũ màu đen dạng mũ nồi đã qua sử dụng; 01 bao tải dừa màu cam đã qua sử dụng; 01 mẫu vật được đóng gói, dán kín, niêm phong đóng dấu của Viện khoa học hình sự Bộ công an, bên trong có chứa: 01 con dao, 01 áo phong ngắn tay và phần còn lại sau giám định của mẫu lông tóc ghi thu giữ của Hoàng Văn H. Hiện được bàn giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Y tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/02/2021.

Về bồi thường dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được mức bồi thường thiệt hại với số tiền 50.000.000^d (năm mươi triệu đồng). Bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường 01 lần hết số tiền 50.000.000^d (năm mươi triệu đồng), nhưng do hoàn cảnh gia đình khó khăn bị cáo không thể bồi thường hết một lần được và xin bồi thường trước cho bị hại số tiền là 8.000.000^d (tám triệu đồng) nhưng bị hại không đồng ý nhận nên bị cáo đã tự nguyện giao nộp số tiền 8.000.000^d (tám triệu đồng) cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y để bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại ngày 18/12/2020. Hiện số tiền 8.000.000^d (tám triệu đồng) được bàn giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Y tại biên lai thu tiền số: AA/2010/04105 ngày 08/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Hà Giang.

Tại bản cáo trạng số: 02/CT-VKSYM ngày 01/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Y để xét xử bị cáo Hoàng Xuân P về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản cáo trạng đã nêu.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Xuân P, phạm tội “Cố ý gây thương tích” và đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 24 đến 36 tháng tù; Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố

tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 01 dấu vết màu nâu đỏ nghi là máu thu giữ tại hiện trường; 01 đôi dép nam màu đen đã qua sử dụng; 01 mũ màu đen dạng mũ nồi đã qua sử dụng; 01 bao tải dừa màu cam đã qua sử dụng; 01 mẫu vật được đóng gói, dán kín, niêm phong đóng dấu của Viện khoa học hình sự Bộ công an, bên trong có chứa: 01 con dao, 01 áo phong ngắn tay và phần còn lại sau giám định của mẫu lông tóc ghi thu giữ của Hoàng Văn H. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thoả thuận về mức bồi thường giữa bị cáo và bị hại là 50.000.000^d (năm mươi triệu đồng), trong đó bị cáo đã bồi thường được số tiền là 8.000.000^d (tám triệu đồng) tại biên lai thu tiền số: AA/2010/04105 ngày 08/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y. Bị cáo còn phải bồi thường cho bị hại số tiền là 42.000.000^d (bốn mươi hai triệu đồng), phương thức bồi thường được thực hiện theo quy định của pháp luật. Về án phí: Miễn nộp tiền án phí cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm bào chữa: Tôi đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo Hoàng Xuân P về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên bị cáo không có học vấn nên nhận thức, hiểu biết pháp luật của bị cáo rất hạn chế, bị cáo là dân tộc thiểu số, nhân thân tốt, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tự nguyện bồi thường thiệt hại, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo 36 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 60 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, để bị cáo có thêm cơ hội cải tạo sớm trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội. Về trách nhiệm dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 584, Điều 585 của Bộ luật dân sự, ghi nhận sự thoả thuận giữa bị cáo và bị hại về số tiền bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại và miễn nộp tiền án phí cho bị cáo.

Ý kiến đối đáp của Kiểm sát viên: Về tội danh, áp dụng điều luật đối với bị cáo, không có ý kiến tranh luận do người bào chữa có cùng quan điểm với Viện kiểm sát. Về việc áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo, sau khi cân nhắc xem xét đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện và đề nghị mức hình phạt là phù hợp. Do đó không chấp nhận ý kiến của người bào chữa cho bị cáo đã đề nghị, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đề nghị mức hình phạt đã đề nghị đối với bị cáo.

Kiểm sát viên, người bào chữa và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến đối đáp, tranh luận thêm.

Bị cáo nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến đối đáp tranh luận gì, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn nộp tiền án phí cho bị cáo.

Bị hại trình bày: Về hình phạt, trách nhiệm dân sự do Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tôi không có ý kiến gì, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo rất ăn năn, hối hận, bị cáo biết việc sử dụng dao gây thương tích cho anh Hiên là sai trái và vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn án phí cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của Kiểm sát viên, ý kiến của người bào chữa và người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát và tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y thu thập; người bào chữa, bị can, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng cung cấp, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, không có khiếu nại, tố cáo. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y thu thập; người bào chữa, bị can, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng cung cấp trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Hoàng Xuân P đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai và lời nhận tội của bị cáo trước tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng, ngoài ra còn phù hợp với biên bản, bản ảnh nhận dạng, biên bản, sơ đồ, bản ảnh thực nghiệm điều tra, bản kết luận giám định về thương tích, kết luận giám định cùng với toàn bộ chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

[3] Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 21/9/2020, tại khu vực đường mòn thuộc Thôn N, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hà Giang, cách nhà của bị cáo Hoàng Xuân P khoảng 50m, do có mâu thuẫn với nhau từ trước trong việc tranh chấp đất với anh trai là Hoàng Văn H trú cùng thôn nên

khi Pẩu đang dắt xe máy đi về nhà và bị Hoàng Văn H đi qua chửi, dùng tay, chân đâm, đá vào người P nên P đã lấy 01 con dao bằng kim loại, loại dao bầu, chiều dài nhất là 33cm, chiều rộng nhất là 07cm, chuôi dao làm bằng kim loại, phần đầu nhọn của mũi dao đã bị gãy ở xe máy chém trúng vào phần đầu, tay và bụng bị hại, tuy không nhằm chém vào phần trọng yếu của cơ thể để tước đoạt tính mạng nhưng đã gây tổn hại cho sức khỏe của bị hại là 22% (hai mươi hai phần trăm).

[4] Hành vi của bị cáo Hoàng Xuân P là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo về tội danh, điều luật trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y là có căn cứ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Xuân P phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, trong khi bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự do vậy phải nhận thức được rằng quyền về thân thể của người khác là bất khả xâm phạm, ai vi phạm sẽ bị pháp luật trừng trị, do vậy Hội đồng xét xử thấy rằng phải xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự với mức án đủ nghiêm, tương xứng với hành vi, hậu quả tổn hại phần trăm sức khỏe của bị hại mà bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội đồng thời có tác dụng răn đe, tuyên truyền pháp luật và phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tình các tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là cá nhân thuộc hộ cận nghèo, người dân tộc thiểu số sống ở thôn, xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; quá trình điều tra bị cáo với bị hại đã thoả thuận được mức bồi thường thiệt hại và bị cáo tự nguyện bồi thường được một phần thiệt hại nộp cho Công an huyện Y để bồi thường cho bị hại nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[9] Cần tiếp tục ra quyết định tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại đã thoả thuận được mức bồi thường thiệt hại, không thoả thuận được với nhau về phương thức bồi thường thiệt hại do vậy căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử ghi nhận sự thoả thuận về mức bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm giữa bị cáo và bị hại với số tiền là 50.000.000^d (năm mươi triệu đồng), trong đó bị cáo đã bồi thường được số tiền là 8.000.000^d (tám triệu đồng), tại biên lai thu tiền số: AA/2010/04105 ngày 08/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y; bị cáo còn phải bồi thường cho bị hại số tiền là 42.000.000^d (bốn mươi hai triệu đồng), hình thức bồi thường, phương thức bồi thường và thời gian bồi thường được thực hiện theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo: Căn cứ nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, không chấp nhận đề nghị áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo được hưởng án treo của người bào chữa đề nghị áp dụng cho bị cáo.

[12] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại Hoàng Văn H cho rằng bà Hồ Thị R là vợ của bị cáo Hoàng Xuân P có dùng 01 đoạn cây đánh gây thương tích ở vùng đầu của bị hại nhưng không có tài liệu chứng cứ chứng minh, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[13] Đối với các vật chứng Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu theo Quyết định xử lý vật chứng số: 02/QĐ, ngày 06 tháng 01 năm 2021 là đúng quy định của pháp luật, nên được chấp nhận.

[14] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 xử lý như sau:

[15] Tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 01 dấu vết màu nâu đỏ nghi là máu thu giữ tại hiện trường; 01 đôi dép nam màu đen đã qua sử dụng; 01 mũ màu đen dạng mũ nồi đã qua sử dụng; 01 bao tải dứa màu cam đã qua sử dụng; 01 mẫu vật được đóng gói, dán kín, niêm phong đóng dấu của Viện khoa học hình sự Bộ công an, bên trong có chứa: 01 con dao, 01 áo phong ngắn tay và phần còn lại sau giám định của mẫu lông tóc ghi thu giữ của Hoàng Văn H.

[16] Về án phí: Xét thấy bị cáo là cá nhân thuộc hộ cận nghèo, người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu vùng xa, vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí nên miễn nộp tiền án phí cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 1, khoản 3 Điều 329; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Xuân P, phạm tội “Cố ý gây thương tích”.
2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Xuân P 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 06/02/2021.

Quyết định tạm giam bị cáo Hoàng Xuân P với thời hạn là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận về mức bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm giữa bị cáo Hoàng Xuân P với bị hại Hoàng Văn H; buộc bị cáo Hoàng Xuân P bồi thường số tiền 50.000.000^d (năm mươi đồng) cho bị hại Hoàng Văn H; số tiền bị cáo P phải bồi thường được trừ vào số tiền đã nộp là 8.000.000^d (tám triệu đồng), tại biên lai thu tiền số: AA/2010/04105 ngày 08/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y; Chi Cục thi hành án dân sự huyện Y có trách nhiệm thanh toán số tiền trên cho bị hại Hoàng Văn H; bị cáo còn phải bồi thường cho bị hại số tiền là 42.000.000^d (bốn mươi hai triệu đồng), hình thức bồi thường, phương thức bồi thường và thời gian bồi thường được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu số tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 dấu vết màu nâu đỏ nghi là máu thu giữ tại hiện trường; 01 đôi dép nam màu đen đã qua sử dụng; 01 mũ màu đen dạng mũ nồi đã qua sử dụng; 01 bao tải dừa màu cam đã qua sử dụng; 01 mẫu vật được đóng gói, dán kín, niêm phong đóng dấu của Viện khoa học hình sự Bộ công an, bên trong có chứa: 01 con dao, 01 áo phông ngắn tay và phần còn lại sau giám định của mẫu lông tóc ghi thu giữ của Hoàng Văn H.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/02/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y, tỉnh Hà Giang với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Hà Giang).

5. Án phí: Miễn nộp 2.300.000^d (hai triệu ba trăm nghìn đồng) tiền án phí cho bị cáo Hoàng Xuân P; trong đó tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000^d (hai trăm nghìn đồng), án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 2.100.000^d (hai triệu một trăm nghìn đồng).

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Phòng PC 10, PC 11, PV 06
CA tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Cơ quan THAHS CAH Y;
- Chi cục THADS H Y;
- Bị cáo; NBC cho bị cáo;
- Lưu hsva, hstha, vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Ngọc Vĩnh